

HĐTL VN30 – HOẠT ĐỘNG TRADING GẶP NHIỀU KHÓ KHĂN

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 26/7/2019



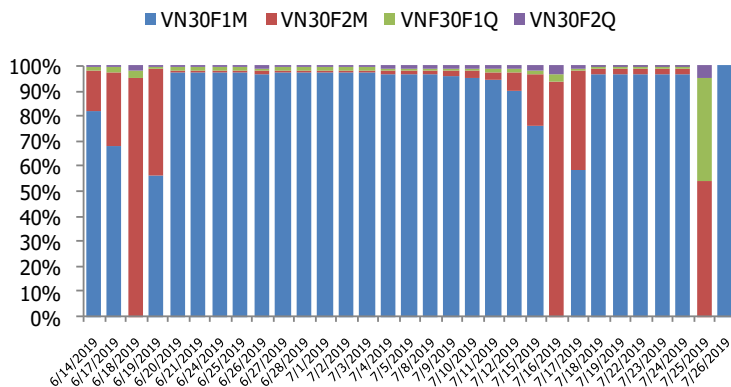
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1908	15/08/2019	20	886.2	4.48
VN30F1909	19/09/2019	55	888.3	7.37
VN30F1912	19/12/2019	146	891.9	16.88
VN30F2003	19/03/2020	237	891.6	30.47

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Hoạt động trading trên thị trường phái sinh gặp nhiều khó khăn khi biên độ dao động của chỉ số chỉ từ 2 đến 3 điểm. Điều này cho thấy sự cân bằng giữa phe Long và Short. Khối lượng giao dịch tiếp tục giảm 26,7% so với phiên trước với 65.885 hợp đồng được khớp lệnh. Kết phiên, basis hợp đồng tháng 8 thu hẹp khoảng cách và đạt giá trị âm ở mức 1,64 điểm. Trong khi đó, 2 HĐTL VN30F1912 và VN30F2003 vẫn duy trì basis dương từ 1,46 đến 1,49 điểm.
- Ngắn hạn, cả hai chỉ số VN-Index và VN30 đang tiệm cận vùng cản mạnh, đối với VN-Index vùng 996-1000 (Fibo38.2% và ngưỡng cản tâm lý 1.000 điểm) và VN30 là vùng 890-893 điểm (Fibo 38.2% và đường MA200 ngày). Thị trường nếu nhìn qua các chỉ số thì có cơ hội tăng tiếp nhưng nhìn về phân lớp cổ phiếu thì xu hướng tăng chưa rõ ràng. Do đó, chiến lược phái sinh vẫn là canh Long trong các nhịp điều chỉnh, chốt lời khi chỉ số suy yếu tại ngưỡng cản mạnh. Vị thế Short có thể mở ra tại các nhịp kéo trụ hoặc chỉ số xuyên thủng vùng hỗ trợ 882-883 điểm.
- Về kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục gặp khó khi tiệm cận vùng cản mạnh 890-895 điểm (vùng hội tụ đường MA200 ngày và Fibo38.2%). Ngưỡng này sẽ tiếp tục là kháng cự của chỉ số trong ngắn hạn. Ở chiều ngược lại, Middle của Bollinger Bands (876-878 điểm) sẽ là hỗ trợ ngắn hạn của VN30-Index.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược phái sinh vẫn là canh Long trong các nhịp điều chỉnh, chốt lời khi chỉ số suy yếu tại ngưỡng cản mạnh. Vị thế Short có thể mở ra tại các nhịp kéo trụ hoặc chỉ số xuyên thủng vùng hỗ trợ 882-883 điểm.

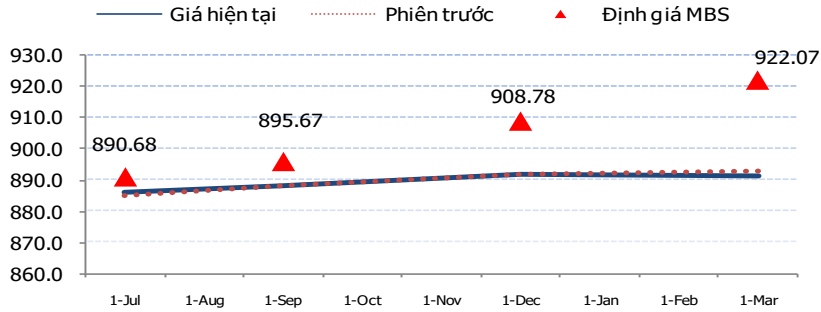
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các chỉ số đang rung lắc mạnh quanh các ngưỡng kháng cự, do đó, hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế mở vị thế Long/Short spread mới và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

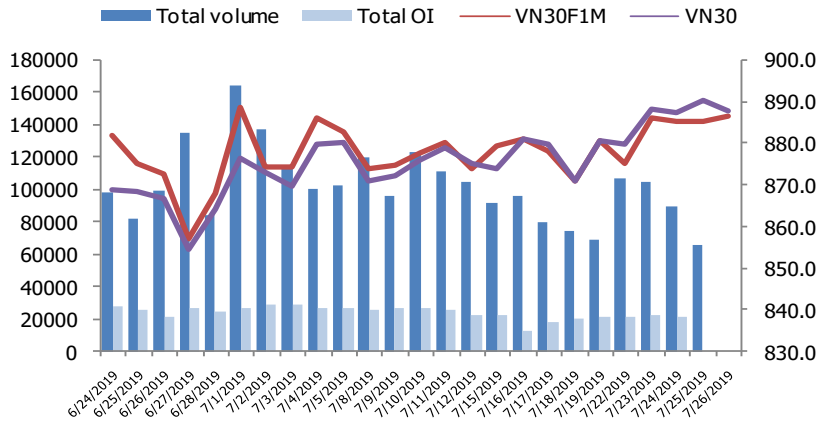
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1908	886.2	0.14	65,647	- 26.69	21003	-4.98
VN30F1909	888.3	0.03	172	- 22.52	454	-1.94
VN30F1912	891.9	0.02	31	- 35.42	345	-1.71
VN30F2003	891.6	-0.11	35	12.90	46	9.52
Tổng			65,885	- 26.67	21,848	-4.84

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Tuần 22-26/7 tiếp tục là một tuần giao dịch trầm lắng của thị trường phái sinh khi biên độ dao động hẹp của các hợp đồng gây nhiều khó khăn trong trading, thanh khoản phiên đầu và cuối tuần của hợp đồng tương lai chỉ số cơ sở thậm chí xuống dưới 70.000 hợp đồng thấp nhất trong 5 tuần gần đây. Tuy nhiên giao dịch trong hai phiên thứ Ba và thứ Tư (23-24/7) bất ngờ bùng nổ đã giúp thành tích chung cả tuần không sụt giảm mạnh, chỉ thấp 2% so với tuần trước đạt 435.366 hợp đồng. Giá trị giao dịch cũng giảm tương ứng đạt hơn 38.496 tỷ đồng.
- Tổng OI của hợp đồng tương lai VN30 đến cuối tuần này đạt 21.848 hợp đồng tăng 19% so với cuối tuần trước. Trong đó OI hợp đồng tháng 8 chiếm tỷ trọng 96% với 21.003 hợp đồng (+19%), các hợp đồng còn lại có OI lần lượt đạt 454, 345 và 46 hợp đồng.
- Việc chỉ số cơ sở đang tiệm cận vùng cản mạnh khiến giới đầu tư trở nên thận trọng hơn, điều này thể hiện ở việc hợp đồng kỳ hạn gần nhất VN30F1908 luôn giữ thấp hơn VN30 một khoảng an toàn -5,41 điểm đến -1,64 điểm dù vẫn tăng đều đặn qua các phiên. Hợp đồng tháng 8 chốt phiên thứ Sáu với 886,2 điểm, thấp hơn cơ sở -1,64 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 888,3 điểm; 891,8 điểm và 891,6 điểm, theo đó basis các hợp đồng này giữ trong khoảng 0,46-4,06 điểm.

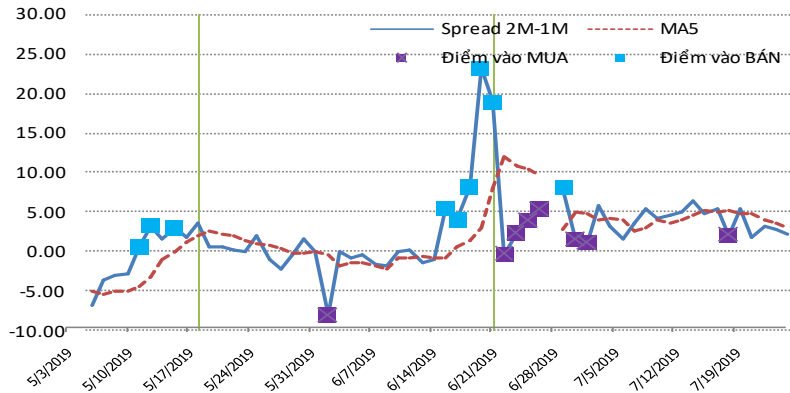
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



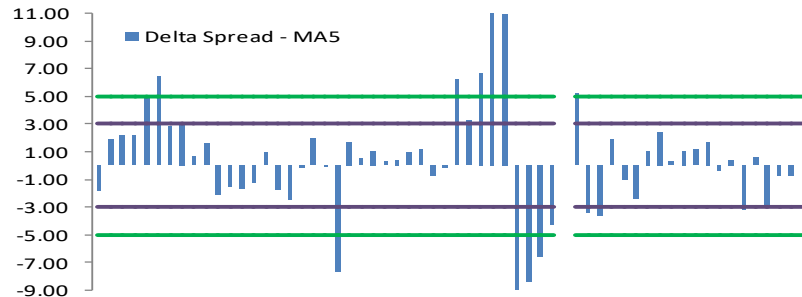
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	2.10	3.00	-0.90	3.12	-1.02
VN30F1Q - VN30F1M	5.70	6.70	-1.00	6.68	-0.98
VN30F1Q - VN30F2M	3.60	3.70	-0.10	4.04	-0.44
VN30F2Q - VN30F1M	5.40	7.60	-2.20	7.22	-1.82
VN30F2Q - VN30F2M	3.30	4.60	-1.30	4.58	-1.28
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.30	0.90	-1.20	0.54	-0.84

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



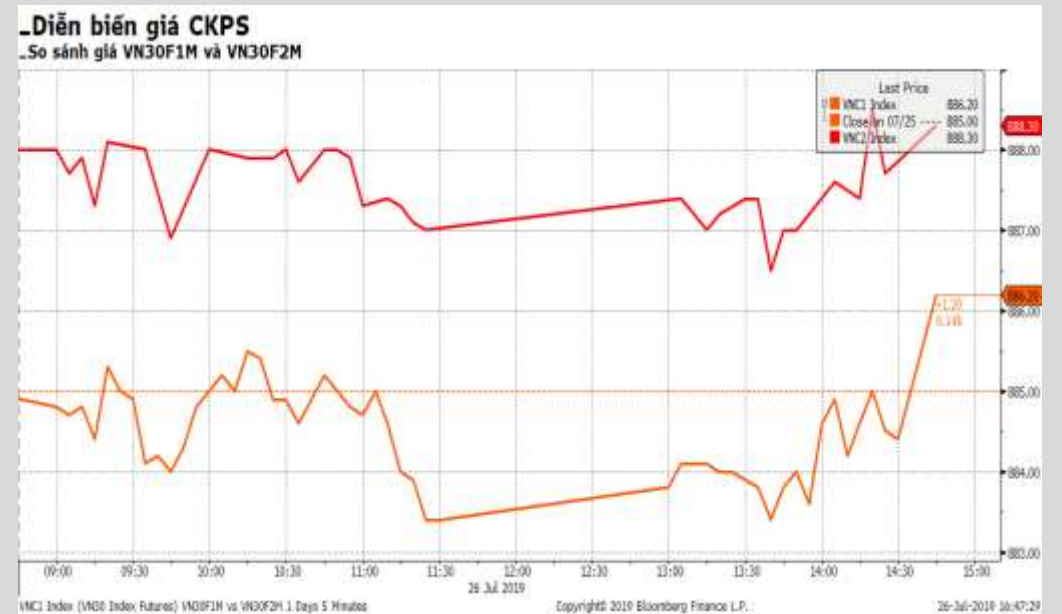
CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



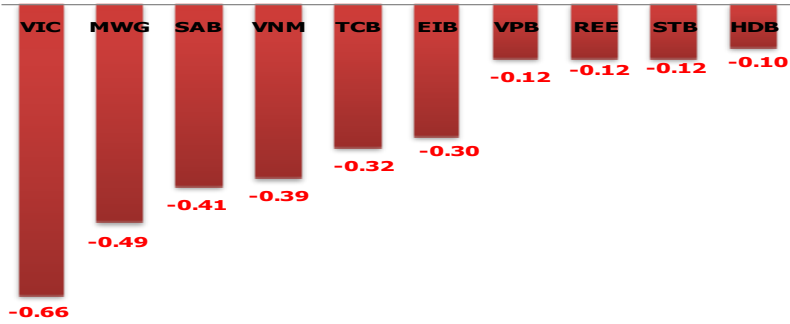
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Phiên giao dịch cuối tuần tiếp tục chứng kiến cả 4 HĐTL đóng cửa với mức giá thay đổi không đáng kể so với phiên trước, chỉ dao động nhẹ từ -1 đến 1,2 điểm. Do đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai cũng chỉ thay đổi ở mức rất khiêm tốn. Cụ thể, chốt phiên, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1909-VN30F1908) giảm 0,9 điểm xuống mức 2,1 điểm. Trong khi đó, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) thay đổi không đáng kể so với phiên trước, hiện ở mức 3,6 điểm. Tương tự, chênh lệch giá cặp hợp đồng kỳ hạn xa nhất giảm 1,2 điểm xuống mức -0,3 điểm.
- Hiện tại, các hợp đồng kỳ hạn xa hơn vẫn đang duy trì những diễn biến đồng pha, bám sát nhau, với mức chênh lệch giá giữa các hợp đồng dao động không đáng kể. Vì vậy, trong bối cảnh chênh lệch giá giữa các hợp đồng chưa hình thành xu hướng mở rộng mới, nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế Long/Short spread mới và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

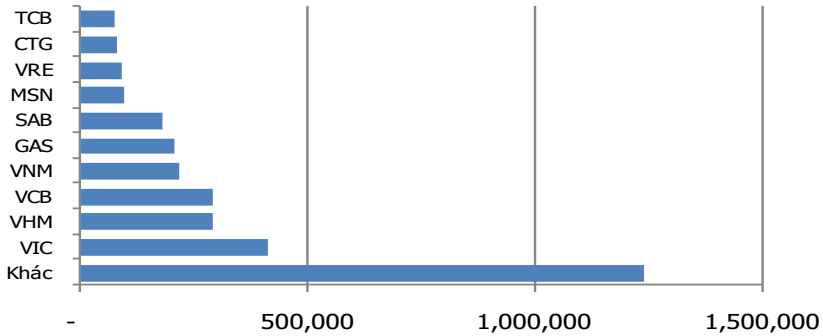
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



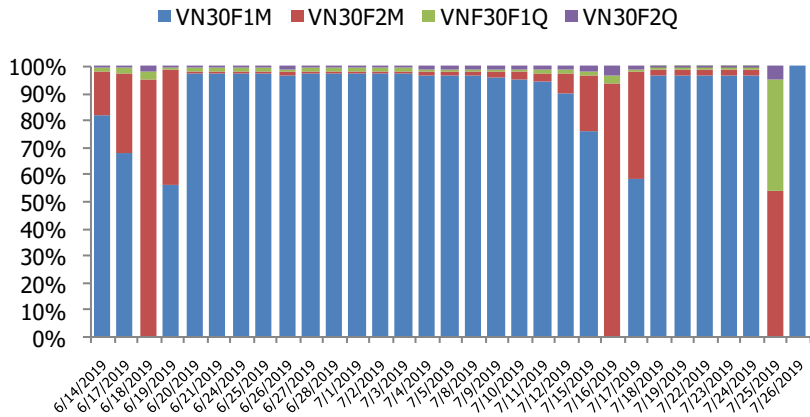
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch cuối tuần diễn ra khá âm ảm khi dòng tiền dương như không sẵn sàng nhập cuộc. Nỗ lực của một vài Bluechips FPT, HPG, MSN, PLX hay cổ phiếu ngân hàng VCB là không đủ giúp thị trường giữ được sắc xanh. Nhìn chung các nhóm cổ phiếu có tính thị trường như dầu khí, chứng khoán, ngân hàng, bất động sản đều rơi vào trạng thái điều chỉnh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 2,57 điểm (-0,29%) xuống 887,84 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 06 mã tăng/19 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 45,31 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.531 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm sáng trong một phiên giao dịch âm ảm khi họ mua ròng gần 75 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, VCB là cổ phiếu được khối ngoại mua ròng nhiều nhất phiên với 37,14 tỷ đồng. Bên cạnh đó, họ mua ròng các mã như VHM (15,56 tỷ đồng), VRE (15,21 tỷ đồng), GAS (10,8 tỷ đồng)...Ở chiều ngược lại, khối ngoại bán ròng VNM (22,64 tỷ đồng), HPG (7,42 tỷ đồng), DXG (5,91 tỷ đồng), STB (5,76 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	993.35	- 0.00	16.93	9.65
Dow Jones	27,192.45	0.19	17.32	16.12
S&P 500	3,025.86	0.74	19.71	19.67
Nikkei 225	21,539.00	- 0.55	0.82	7.93
Shanghai	2,939.24	- 0.18	14.13	17.00
DAX	12,419.90	0.47	16.26	16.79
Vàng	1,423.57	0.05	-	9.79
Dầu WTI	56.15	- 0.09	-	33.49

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Sáu – 26/07/2019			
[US] Tăng trưởng GDP Q.2 (Advance)	3.1%	1.8%	2.1%
[US] Tăng trưởng GDP Q.2 theo chỉ số giá (Advance)	0.9%	4.0%	2.4%
Thứ Hai – 29/07/2019			
[UK] Chỉ số Giá nhà ở HPI Nationwide (mom)	0.1%		
[UK] Chỉ số Giá nhà ở HPI Nationwide (yoy)	0.5%		
[EU] Chỉ số Giá tiêu dùng HICP Tây Ban Nha T.7 (yoy)			
[JP] Lãi suất chính sách tiền tệ mới			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Tuần qua, hai chỉ số chủ chốt của thị trường Mỹ là S&P 500 và Nasdaq đã đóng phiên ở mức cao kỷ lục, nhờ số liệu kinh tế tích cực và báo cáo kinh doanh khả quan của doanh nghiệp. Chốt tuần, chỉ số công nghiệp Dow Jones tăng 0,14% lên 27.192,45 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 1,65% lên 3.025,86 điểm, còn chỉ số công nghệ Nasdaq Composite tăng 2,26% lên 8.330,21 điểm.
- Thị trường chứng khoán châu Âu đồng loạt tăng điểm bất chấp ECB phát tín hiệu sẽ xem xét nới lỏng chính sách tiền tệ, nhưng giữ nguyên lãi suất cơ bản đồng Euro. Kết quả này của cuộc họp không nằm ngoài dự báo, nhưng điều đáng nói Chủ tịch ECB Mario Draghi tỏ ra lạc quan hơn so với kỳ vọng của thị trường khi đánh giá về sức khỏe nền kinh tế Eurozone. Kết thúc tuần qua, Chỉ số FTSE 100 của Anh đóng cửa ở 7.549 điểm (+0,054%), chỉ số DAX 30 của Đức đóng cửa ở 12.420 điểm (+1,30%) và chỉ số CAC 40 của Pháp đóng cửa ở 5.610 điểm (+1,04%).
- Chứng khoán Nhật Bản hồi phục tích cực gần 0,9% lên 21.658 điểm. Thị trường chứng khoán Trung Quốc tăng giảm trái chiều. Tính chung cả tuần, chỉ số Shanghai Composite của thị trường chứng khoán Thượng Hải tăng 0,70% lên 2.945 điểm, trong khi chỉ số Hang Seng của thị trường Hong Kong giảm 1,28% xuống 28.398 điểm.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Cán cân tăng giảm trong nhóm VN30 nghiêng hẳn về phía bên bán, số mã tăng giá 06 và số mã giảm giá 19. VIC và MWG là hai mã chính gây sức ép lên chỉ số VN30 và khiến chỉ số giảm hơn 1,2 điểm, theo sau đó là các mã SAB, VNM, TCB. Trong khi đó, bộ đôi VCB và HPG là hai trụ chính khiến thị trường không giảm sâu. Về mặt kỹ thuật, sau 5 phiên tăng giá liên tiếp, áp lực chốt lời khiến cổ phiếu VIC điều chỉnh trong phiên hôm nay. Tuy nhiên, đường giá vẫn nằm trên các đường MA trung dài hạn và các chỉ báo kỹ thuật vẫn cho tín hiệu mua nên xu thế tăng giá vẫn chưa kết thúc.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.18	124,500	-0.48%	1.12%	65.83	-0.39	21.12	7.69
TCB	Banks	7.59	20,800	-0.48%	0.96%	25.93	-0.32	8.59	1.36
VIC	Real Estate Investment & Services	8.25	122,100	-0.89%	1.40%	51.05	-0.66	118.17	7.50
MSN	Financial Services	6.07	80,900	0.12%	1.25%	27.47	0.07	18.02	3.13
HPG	General Industrials	6.00	22,550	0.67%	2.67%	222.18	0.35	7.58	1.47
VPB	Banks	5.18	18,750	-0.27%	1.61%	16.15	-0.12	6.92	1.28
VJC	Travel & Leisure	5.78	133,000	0.00%	0.45%	95.33	0.00	13.56	4.65
VHM	Real Estate Investment & Services	4.93	87,500	0.00%	1.50%	41.42	0.00	22.78	6.40
MBB	Banks	4.55	22,350	-0.22%	1.13%	99.30	-0.09	6.78	1.40
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.93	106,700	-1.11%	2.55%	125.44	-0.49	15.03	4.77
SAB	Beverages	3.16	278,900	-1.45%	2.63%	4.24	-0.41	42.38	11.23
VCB	Banks	3.74	78,500	1.03%	2.84%	74.39	0.34	16.42	3.73
STB	Banks	3.07	11,150	-0.45%	1.35%	30.31	-0.12	9.29	0.79
HDB	Banks	2.87	26,050	-0.38%	1.55%	32.97	-0.10	8.90	1.56
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.25	48,800	0.31%	0.93%	50.62	0.12	12.04	2.52
NVL	Real Estate Investment & Services	3.05	58,300	-0.34%	0.86%	20.47	-0.09	15.72	2.77
EIB	Banks	2.96	17,650	-1.12%	2.57%	0.30	-0.30	44.19	1.44
VRE	General Retailers	2.64	37,400	-0.27%	1.47%	34.82	-0.06	35.26	3.00
PNJ	General Retailers	2.24	78,200	0.00%	1.16%	36.01	0.00	16.57	4.25
GAS	Oil & Gas Producers	1.66	108,000	0.00%	1.02%	32.60	0.00	16.59	4.64
SSI	Financial Services	1.20	24,400	0.21%	1.66%	23.20	0.02	12.81	1.33
CTG	Banks	1.01	21,200	-0.24%	0.94%	43.19	-0.02	14.33	1.13
GMD	Industrial Transportation	1.08	26,650	0.38%	1.13%	3.66	0.04	11.43	1.31
REE	Industrial Engineering	0.90	32,750	-1.50%	1.83%	20.02	-0.12	5.92	1.13
ROS	Construction & Materials	0.75	27,450	-1.26%	2.23%	298.25	-0.09	84.90	2.68
CTD	Construction & Materials	0.76	112,700	-0.27%	1.80%	14.46	-0.02	7.90	1.08
SBT	Food Producers	0.69	16,250	-0.61%	1.88%	31.25	-0.04	19.25	1.39
CII	Construction & Materials	0.61	21,950	-0.23%	0.92%	3.69	-0.01	97.89	1.10
DPM	Chemicals	0.37	14,700	-1.34%	2.04%	4.72	-0.05	15.17	0.75
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.53	101,500	0.00%	1.09%	1.76	0.00	20.34	4.36

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn